

Hà nội, ngày 03 tháng 04 năm 2013

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN NHÂN LỰC VÀ THƯƠNG MẠI VINA CONEX
NĂM BÁO CÁO 2013**

MỤC LỤC

I. TÓM TẮT LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG VÀ PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG TY

1. Những sự kiện quan trọng
2. Quá trình phát triển công ty
3. Định hướng phát triển Công ty

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2012
2. Những thay đổi chủ yếu trong năm 2012
3. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành trong năm 2012.
4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai
5. Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2013

III. BÁO CÁO TÓM TẮT CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo về tình hình tài chính
2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

V. GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

1. Kiểm toán độc lập
2. Kiểm toán nội bộ

VI. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

VII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/ THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát
2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông

I. TÓM TẮT LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG VÀ PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG TY

1. *Những sự kiện quan trọng*

a. *Việc thành lập*

- Công ty cổ phần Nhân lực và Thương mại Vinaconex (Vinaconexmec) là đơn vị thành viên của Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (VINACONEX.JSC), hoạt động theo mô hình Công ty Mẹ - Công ty con.
- Tháng 12/2007, Công ty Công ty cổ phần Nhân lực và Thương mại Vinaconex được thành lập dựa trên nền tảng cơ sở vật chất và nhân lực của Trung tâm xuất khẩu lao động và Thương mại Vinaconex. Quá trình hình thành và phát triển của Công ty gắn liền với sự phát triển lớn mạnh của Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam.
- Ngày 11/5/2010: Cổ phiếu của Công ty với mã chứng khoán VCM chính thức được niêm yết trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

b. *Thông tin về công ty:*

- Tên Công ty : Công ty cổ phần Nhân lực và Thương mại Vinaconex
- Trụ sở chính : Tầng 1, Nhà 17T6 Khu đô thị Trung Hòa Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội
- Điện thoại : (04)6 2511300 Fax : (04)6 2511302
- Email : Vinaconexmec@fpt.vn Website : vinaconexmec.vn
- Vốn điều lệ : 30.000.000.000 VNĐ Mã cổ phiếu : VCM

c. *Quá trình thay đổi vốn điều lệ*

| | Thời gian | Vốn điều lệ | Nội dung thay đổi |
|-------|---------------|----------------|---------------------|
| Lần 1 | Tháng 12/2007 | 20.000.000.000 | Vốn điều lệ ban đầu |
| Lần2 | Tháng 11/2008 | 30.000.000.000 | Tăng vốn điều lệ |

2. *Quá trình phát triển*

+ *Ngành nghề kinh doanh chính:*

- Hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài;
- Tổ chức đào tạo nghề, đào tạo ngoại ngữ ;
- Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư, máy móc thiết bị, phụ tùng, tư liệu sản xuất, tư liệu tiêu dùng, dây chuyền công nghệ-tự động hoá, vật liệu xây dựng, hàng thủ công mỹ nghệ, hàng nông, lâm, thuỷ sản, hàng tiêu dùng, phương tiện vận tải xe gắn máy; Kinh doanh siêu thị, trung tâm thương mại.
- Sản xuất, gia công thép, kim khí, vật liệu xây dựng
- Buôn bán vật liệu xây dựng, thép tấm, thép hình, thép đóng tàu, thép mỏ, thép sợi, làm que hàn, kim loại màu.
- Kinh doanh thiết bị vật tư điện, nước.
- Kinh doanh lữ hành quốc tế và nội địa.

+ *Quá trình hoạt động:*

Trải qua 25 năm xây dựng, phát triển và trưởng thành từ khi là Trung tâm Xuất khẩu lao động trực thuộc Tổng công ty VINACONEX, cho đến nay Công ty Vinaconexmec đã đưa được hơn 70.000 lượt lao động đi làm việc cho hơn 100 đối tác trên thế giới tại các thị trường Hàn Quốc, Nhật Bản, Đài Loan, Libya, Algeria, Qatar, U.A.E, CH Síp, Malaysia các nước Châu Âu như Séc, Slovakia, Rumani, Bungaria, Liên xô cũ . . . trở thành một trong những đơn vị hàng đầu của Việt Nam trong lĩnh vực xuất khẩu lao động. Bên cạnh lĩnh vực xuất khẩu lao động, Công ty cổ phần Nhân lực và Thương mại Vinaconex còn được biết đến như một nhà cung cấp đầy năng lực cho các dự án xây dựng, vận tải, là nhà phân phối độc quyền cho các Tập đoàn Quốc tế nổi tiếng về thiết bị xây dựng, giao thông, vật liệu - hóa chất xây dựng và là nơi tổ chức chuyên nghiệp các tour du lịch trong nước và Quốc tế.

3. *Định hướng phát triển của Công ty*

3.1 *Mục tiêu của công ty:*

- Tiếp tục là đơn vị hàng đầu trong lĩnh vực xuất khẩu lao động.
- Mục tiêu chiến lược là không ngừng phát triển các hoạt động xuất khẩu lao động, kinh doanh xuất nhập khẩu, đầu tư và du lịch nhằm tối đa hóa lợi nhuận công ty, mang lại lợi ích cho cổ đông, nâng cao thu nhập

cho người lao động, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với nhà nước để phát triển công ty ngày càng lớn mạnh, bền vững.

3.2 Các mục tiêu cụ thể:

3.2.1 Công tác xuất khẩu lao động và đào tạo nghề:

- Nâng cao chất lượng dịch vụ, chất lượng lao động xuất khẩu để giữ vững và mở rộng thị trường.
- Khai thác các hợp đồng lao động có tay nghề duy trì và giữ vững các thị trường hiện có, tăng cường mở rộng, tìm kiếm thị trường mới, hợp đồng mới. Sử dụng tổng hợp sức mạnh, thương hiệu của VINACONEX để quảng bá và mở rộng thị trường xuất khẩu lao động;
- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện ở trong và ngoài nước.
- Nâng cao chất lượng đào tạo lao động có tay nghề cao phục vụ trong nước và xuất khẩu lao động.
- Trung bình mỗi năm đưa từ 2000-3000 lao động đi làm việc ở nước ngoài.
- Kết hợp với địa phương trong công tác tạo nguồn lao động xuất khẩu.

3.2.2 Công tác phát triển nguồn nhân lực: Tiếp tục đẩy mạnh công tác quy hoạch, đào tạo và thu hút cán bộ nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.

3.2.3. Về hoạt động du lịch : Đẩy mạnh các hoạt động du lịch lữ hành phấn đấu hàng năm đưa được 500 lượt khách với tổng doanh thu 5 tỷ đồng

3.2.4 Hoàn thiện mô hình quản trị doanh nghiệp:

- Tiếp tục phân định rõ ràng nhiệm vụ và mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc để tạo ra cơ chế làm việc năng động, hiệu quả và có tính trách nhiệm cao, minh bạch trong quá trình điều hành Công ty.
- Đẩy mạnh công tác công bố thông tin tới các cổ đông: tạo điều kiện để các cổ đông tiếp xúc, bày tỏ quan điểm, đóng góp các ý kiến cho sự phát triển của Công ty.
- Minh bạch hoá các hoạt động quản lý, điều hành Công ty.

3.2.5 Các công tác khác:

- Thực hiện khai thác đầu tư dự án bất động sản (sàn văn phòng cho thuê).
- Đầu tư dự án xây dựng Trung tâm đào tạo xuất khẩu lao động Vinaconexmec.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY NĂM 2012.

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động Công ty trong năm 2012

Năm 2012, tình hình sản xuất kinh doanh vẫn gặp khó khăn do chịu ảnh hưởng của suy thoái kinh tế thế giới, nợ công ở các nước Châu Âu tăng, tỷ giá VNĐ/USD biến động theo hướng bất lợi cho doanh nghiệp xuất khẩu. Trong năm 2012, Công ty đã thực hiện nhiều các hợp đồng với các đối tác để đưa lao động sang làm việc tại Libya, Đài Loan, Nga, Nhật Bản, Ả Rập - Xê út...Với nhiều nhóm ngành nghề đa dạng khác nhau. Được sự đồng ý của Chính phủ, sự giúp đỡ của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Cục Quản lý lao động ngoài nước, Công ty đã bước đầu thí điểm đưa được 94 lao động quay trở lại làm việc tại Libya. Mặc dù còn nhiều khó khăn, nhưng bằng những nỗ lực không ngừng, Hội đồng quản trị đã cùng Ban điều hành và toàn thể cán bộ công nhân trong Công ty đã cố gắng phấn đấu thực hiện những nhiệm vụ đề ra. Cụ thể:

| Số | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Thực hiện 2012 | |
|----|-----------------------------|-------------|----------------|------------|
| | | | Hợp nhất | Công ty mẹ |
| 1 | Tổng doanh thu | Tr.đ | 79.735 | 70.736 |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | Tr.đ | 10.984 | 10.555 |
| 3 | Cổ tức | % | | 20% |
| 4 | Thu nhập BQ/CBCNV | 1000 đ | 8.000 | 8.100 |
| 5 | Nộp ngân sách | Tr.đ | 3.864 | 3.664 |
| 6 | Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu | % | 13,7% | 14,9% |

- Tính đến ngày 31/12/2012, tổng số lao động đưa đi là 771 người; trong đó Công ty mẹ đưa đi là 451 người.

- Số lao động đang quản lý tại các nước đến 31/12/2012 là: 1.478 người; trong đó số lượng lao động Công ty mẹ đang quản lý tại nước ngoài là: 902 người.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo sát sao Ban điều hành công ty trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

- Kịp thời nắm bắt các cơ hội kinh doanh để tăng lợi nhuận cho Công ty.
- Thừa ủy quyền của Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012.

2. Những thay đổi chủ yếu trong năm 2012

- Tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2012, bầu ra Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2012 -2017 và tổ chức Đại hội cổ đông bất thường để bổ sung ngành nghề kinh doanh.
- Thoái vốn CTCP Vinatra
- Bổ nhiệm 01 Phó Tổng giám đốc.
- Triển khai đầu tư dự án xây dựng Trung tâm đào tạo Xuất khẩu lao động Vinaconex MEC.
- Thành lập Phòng Nhật Bản.

3. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành trong năm 2012.

Trong năm 2012, dưới sự chỉ đạo của Tổng giám đốc Ban điều hành Công ty đã hoạt động năng động, có hiệu quả, hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch 2012, đáp ứng được yêu cầu Hội đồng quản trị đề ra.

Ban điều hành đã chủ động triển khai các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị theo đúng định hướng phát triển của công ty.

Kết quả đạt được của Ban điều hành trong năm 2012:

3.1 Hoạt động xuất khẩu lao động.

Năm 2012, vẫn là một năm khó khăn trong hoạt động xuất khẩu lao động nhưng phát huy truyền thống của một đơn vị cung cấp nhân lực có uy tín với đối tác nước ngoài và trong nước, bằng sự nỗ lực của toàn thể CBCNV lao động Công ty cổ phần Nhân lực & Thương mại Vinaconex, trong năm 2012 Công ty đã thực hiện nhiều các hợp đồng với các đối tác để đưa lao động sang làm việc tại Libya, Đài Loan, Nga, Nhật Bản, Malaysia, Ả Rập - Xê út...Với nhiều nhóm ngành nghề đa dạng khác nhau. Cả 2 công ty có hoạt động xuất khẩu lao động Vinaconexmec và Vinamex đưa được 771 người, riêng công ty mẹ là 451 người.

3.2 Hoạt động du lịch.

Luôn duy trì các mối quan hệ với các đối tác là bạn hàng lâu năm, nâng cao chất lượng dịch vụ, từng bước tạo uy tín và thương hiệu của mình đối với khách trong và ngoài nước. Năm 2012, doanh thu của hoạt động du lịch đạt 1.189.000.000 đồng.

3.3 Hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu

Năm 2012, tình hình sản xuất kinh doanh vẫn gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của suy thoái toàn cầu. Nhằm giảm bớt rủi ro từ những biến động của nền kinh tế, Công ty thực hiện chủ trương kinh doanh duy trì những mặt hàng truyền thống và những mặt hàng đầu ra ổn định. Năm 2012, tài chính trong hoạt động xuất nhập khẩu của Công ty được đảm bảo, không có nợ xấu, nợ khó đòi.

3.4 Về tổ chức.

Năm 2012 là năm cuối của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị, theo đó Đại hội đồng cổ đông hết nhiệm kỳ đã bầu ra Hội đồng quản trị mới gồm 5 thành viên là những người có kinh nghiệm trong quản trị doanh nghiệp, quản lý tài chính và đầu tư.

Bên cạnh đó, thực hiện chủ trương của Tổng công ty về việc thiết lập quản lý theo mô hình Công ty mẹ và công ty con, với vai trò là công ty mẹ, thời gian qua công ty đã nỗ lực cơ cấu lại bộ máy tổ chức và sắp xếp lại nhân sự cho phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Trong năm 2012, để kiện toàn lại bộ máy tổ chức, công ty đã bổ nhiệm 01 Phó Tổng giám đốc; Thành lập phòng Nhật Bản.

3.5 Công tác Đảng đoàn thể và chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên.

- Chú trọng công tác bồi dưỡng, phát triển Đảng. Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước và Tổng công ty về nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, thực hiện tiết kiệm, tập trung xây dựng và củng cố điều kiện làm việc.
- Kết hợp với Công đoàn Công ty chăm lo đời sống tinh thần cán bộ, công nhân viên Công ty. Các ngày lễ, Tết, sinh nhật, Công ty tổ chức các đợt thăm quan du lịch.....
- Tham gia các công tác xã hội và hoạt động từ thiện, tích cực đóng góp, ủng hộ đồng bào bão lụt.

3.6 Hoạt động khác

- Triển khai đầu tư dự án xây dựng Trung tâm đào tạo xuất khẩu lao động Vinaconex mec. Mục tiêu là cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ xuất khẩu lao động.

4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

- Duy trì và giữ vững vị thế là một trong những đơn vị hàng đầu trong lĩnh vực xuất khẩu lao động và kinh doanh xuất nhập khẩu.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ, chất lượng lao động xuất khẩu để giữ vững và mở rộng thị trường.
- Mở rộng lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực du lịch và kinh doanh xuất nhập khẩu.

5. Nhiệm vụ trọng tâm của Hội đồng quản trị năm 2013 và những năm tiếp theo

Năm 2013 được đánh giá là năm tiếp tục khó khăn về kinh tế, Hội đồng quản trị đã thống nhất tập trung chỉ đạo, đề ra nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2013 để tiếp tục tăng cường hiệu quả sản xuất kinh doanh :

- Tổ chức thực hiện thành công nhiệm vụ kế hoạch 2013, cân đối các nguồn lực, đổi mới các giải pháp thực hiện để nâng cao hiệu quả, tiết kiệm chi phí, phù hợp với tình hình thực tế.
- Duy trì và phát triển thị trường xuất khẩu lao động truyền thống bằng cách nâng cao chất lượng dịch vụ, chất lượng lao động xuất khẩu. Tận dụng cơ hội để phát triển thị trường xuất khẩu lao động mới.
- Nâng cao chất lượng lao động có tay nghề và đẩy mạnh công tác tạo nguồn lao động xuất khẩu.
- Khai thác mặt bằng sàn văn phòng cho thuê tại Tầng 1, tòa 17T6, khu đô thị Trung Hòa - Nhân Chính, Thanh Xuân.
- Đẩy mạnh công tác quy hoạch, đào tạo và thu hút cán bộ nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.
- Tăng cường hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước để tìm kiếm các cơ hội đầu tư, kinh doanh và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Nâng cao trách nhiệm của doanh nghiệp trong các công tác xã hội, từ thiện và bảo vệ môi trường vì sự phát triển bền vững của doanh nghiệp và cộng đồng.

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

1. Báo cáo tình hình tài chính:

1.1. Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán nhanh:

- | | |
|--|---------|
| - Khả năng thanh toán tổng quát | : 1,56 |
| - Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn | : 1,40 |
| - Khả năng thanh toán nhanh | : 1,39 |
| - Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / doanh thu thuần | : 15,8% |
| - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / doanh thu thuần | : 12,2% |
| - Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / Tổng tài sản | : 5,9% |
| - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản | : 4,56% |

1.2. Tổng số cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại:

- Cổ phiếu thường: 3.000.000 CP
- Cổ phiếu ưu đãi: 0 CP

1.3. Cổ tức cho các thành viên góp vốn, cổ đông : 2000 Đ/cổ phiếu

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2012 (hợp nhất).

a/ Giá trị tổng sản lượng: 145 tỷ đồng (đạt 86,92% so với KH)

- | | |
|-----------------------------|-----------------|
| - XKLD đạt | : 34,86 tỷ đồng |
| - XNK đạt | : 92,06 tỷ đồng |
| - Du lịch và hoạt động khác | : 18,08 tỷ đồng |

b/ Doanh thu: 79,73 Tỷ đồng (đạt 53,5% kế hoạch : 149,06 tỷ đồng)

- | | |
|--------------------------------|-----------------|
| - Bán hàng và cung cấp dịch vụ | : 63,67 tỷ đồng |
| - Doanh thu SXKD khác | : 16,06 tỷ đồng |

(Trong đó doanh thu từ hoạt động tài chính : 8,12 tỷ đồng)

c/ Lợi nhuận trước thuế: 10,98 Tỷ đồng (đạt 106 % kế hoạch 10,36 tỷ đồng)

Trong đó, kết quả của riêng Công ty Mẹ như sau:

| Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch năm 2012 | Thực hiện năm 2012 | TH/KH 2012 |
|--------------------------------|-------------|-------------------|--------------------|------------|
| 1. Tổng doanh thu | Tỷ.đ | 107,66 | 70,73 | 65,7% |
| 2. Lợi nhuận trước thuế | Tỷ.đ | 9,86 | 10,55 | 107% |
| 3. Tỷ suất Lợi nhuận/Doanh thu | % | 9,1% | 14,9% | |

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH: (báo cáo kiểm toán Công ty mẹ và báo cáo kiểm toán hợp nhất kèm theo)

V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

- 1. Đơn vị kiểm toán độc lập** : Công ty trách nhiệm hữu hạn Deloitte Việt Nam.
2. Yếu kiện kiểm toán độc lập : (tài liệu kèm theo trong báo cáo kiểm toán)

VI. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1. Cơ cấu tổ chức của công ty:



2. Tóm tắt lý lịch của cá nhân trong Ban điều hành

2.1 THÂN THẾ HÀ

- Ngày tháng năm sinh : 21/10/1969 Giới tính: Nam
 - Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ quản lý kinh tế., Kỹ sư vận tải, Cử nhân ngoại thương.
 - Chức vụ : Chủ tịch Hội đồng quản trị

2.2 NGUYỄN VĂN HIỆP

- Ngày tháng năm sinh : 08/06/1964 Giới tính: Nam
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Kinh tế vận tải
- Chức vụ : ủy viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc

2.3 TRƯƠNG VĂN ĐẠI

- Ngày tháng năm sinh : 08/10/1968 Giới tính: Nam
 - Trình độ chuyên môn : tốt nghiệp tại Trung tâm đào tạo nghề phổ thông Sebha (Libya) được cấp bằng cao cấp về quản trị và tài chính
 - Chức vụ : Phó Tổng giám đốc

2.4. NGUYỄN THỊ THÚY THIỆP

- Ngày tháng năm sinh : 01/10/1974 Giới tính: Nữ
 - Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ quản trị kinh doanh, cử nhân kinh tế
 - Chức vụ : Phó Tổng giám đốc

2.5 NGUYỄN TIẾN ĐẠT

- Ngày tháng năm sinh : 01/11/1976 Giới tính: Nam
 - Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Tài chính lưu thông tiền tệ và tín dụng
 - Chức vụ : ủy viên Hội đồng quản trị, Kế toán trưởng

3. Số lượng cán bộ, công nhân viên và chính sách đối với người lao động:

3.1. Số lượng cán bộ công nhân viên : 66 cán bộ

3.2. Chính sách đối với người lao động:

- Đảm bảo thực hiện việc ký hợp đồng lao động, trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các quyền lợi của người lao động theo đúng luật.
- Thực hiện đúng chế độ về lương, thưởng các dịp lễ và tháng lương thứ 13 cho người lao động.
- Chăm lo đời sống của CBCNV luôn là quyết tâm của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc công ty. Các chế độ, chính sách của người lao động luôn được đảm bảo.
- Công ty rất chú trọng đến đào tạo nhân viên. Ban giám đốc luôn khuyến khích nhân viên công ty đăng ký học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đảm bảo phục vụ công việc ngày một tốt hơn.

4. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát: Có

VII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/ THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị/ Hội đồng thành viên/ Chủ tịch và Ban kiểm soát/ Kiểm soát viên

1.1 Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị 05 thành viên:

- | | |
|-------------------------|------------------------------|
| - Ông Thân Thế Hà | - Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| - Ông Nguyễn Tuấn Cường | - Uỷ viên |
| - Ông Nguyễn Văn Hiệp | - Uỷ viên |
| - Ông Nguyễn Quốc Hoà | - Uỷ viên |
| - Ông Nguyễn Tiến Đạt | - Uỷ viên |

Trong đó thành viên độc lập không điều hành gồm 02 người

- | | |
|-------------------------|-----------|
| - Ông Nguyễn Tuấn Cường | - Uỷ viên |
| - Ông Nguyễn Quốc Hoà | - Uỷ viên |

1.2 Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên

- | | |
|---------------------------|--------------|
| - Bà Nguyễn Thị Thuý Hồng | - Trưởng ban |
| - Bà Trần Hải Yến | - Thành viên |
| - Bà Nguyễn Thị Oanh | - Thành viên |

Trong đó thành viên độc lập không điều hành gồm 01 người

- | | |
|---------------------------|--------------|
| - Bà Nguyễn Thị Thuý Hồng | - Trưởng ban |
|---------------------------|--------------|

1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2012, Hội đồng quản trị đã thể hiện rõ các chức năng, nhiệm vụ trong công tác định hướng, chỉ đạo, quản lý công ty trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị thể hiện ở các vấn đề sau:

- Ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị để đảm bảo hoạt động quản lý chỉ đạo của Hội đồng quản trị được thống nhất minh bạch và hiệu quả.
- Thông qua chương trình, nội dung, nghị quyết trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012.
- Thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh.
- Quyết định thoái vốn công ty con.
- Quyết định phê duyệt các báo cáo đầu tư, mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- Quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
- Tham gia cùng Ban điều hành lãnh đạo Công ty vượt qua khó khăn, hoàn thành chỉ tiêu kinh tế đề ra.

Ban Kiểm Soát đánh giá hoạt động Hội đồng quản trị trong năm phù hợp với quy định của pháp luật và của Công ty, đáp ứng yêu cầu kịp thời yêu cầu quản lý, điều hành hoạt động của Công ty trong năm.

1.4 Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Bầu lại Ban kiểm soát mới nhiệm kỳ 2012 - 2017
- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong công tác quản lý, kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Tham gia các buổi họp của Hội đồng quản trị, kiểm tra giám sát việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc.
- Thẩm tra các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực hợp lý của các số liệu tài chính. Đồng thời phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính, giám sát Ban lãnh đạo trong việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán viên đưa ra.
- Kiểm soát việc tuân thủ những công bố thông tin của Công ty theo Quy định về công bố thông tin đối với công ty cổ phần.

1.5 Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị của Công ty

- Hội đồng quản trị, Ban giám đốc công ty xây dựng chiến lược phát triển đảm bảo Công ty phát triển đúng hướng và bền vững.
- Phát huy hơn nữa vai trò của Ban Kiểm soát trong giám sát tổ chức hoạt động của công ty.
- Đẩy mạnh công tác Xuất khẩu lao động, coi đây là hoạt động then chốt, nâng cao chất lượng cán bộ lãnh đạo làm công tác Xuất khẩu lao động.
- Tăng cường quan hệ cổ đông theo đúng điều lệ, quy chế công ty và quy định của nhà nước.
- Song song với xuất khẩu lao động, Công ty cần đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực kinh doanh khác nhằm phát huy tốt nhất hiệu quả sử dụng vốn. Đối với những lĩnh vực hoạt động không hiệu quả Hội đồng quản trị, Ban giám đốc phải có những cải tổ thích hợp hoặc chấm dứt hoạt động.
- Công tác đầu tư tập trung vào các dự án khả thi và dự phòng rủi ro do trượt giá ngoại tệ.
- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng trình độ chuyên môn, ngoại ngữ của đội ngũ cán bộ, quan tâm đến yêu cầu, nguyện vọng của người lao động về vật chất cũng như tinh thần để đảm bảo người lao động an tâm, gắn bó và cống hiến vì sự phát triển của Công ty.

1.6. Thủ tục, các khoản lợi ích và chi phí cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát.

Năm 2012, Công ty đã chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát là 390.000.000 đ

1.7. Tỷ lệ sở hữu cổ phần, vốn góp của thành viên Hội đồng quản trị (Tính đến ngày 12/03/2013)

| Tên cổ đông | Tổng số lượng cổ phần | tỷ lệ (%) | Ghi chú |
|-----------------|-----------------------|-----------|---------------|
| Thân Thế Hà | 210.600 | 7.02% | Chủ tịch HĐQT |
| Nguyễn Văn Hiệp | 70.000 | 2.33% | Uỷ viên HĐQT |
| Nguyễn Tiến Đạt | 149.700 | 4.99% | Uỷ viên HĐQT |

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông góp vốn.

| Tên cổ đông | Số cổ phần nắm giữ | Tỷ lệ |
|-------------------|--------------------|----------------|
| Trong nước | 2.965.900 | 98.86 % |
| Tổ chức | 1.468.322 | 48.94 % |
| Cá nhân | 1.497.578 | 49.92 % |
| Ngoài nước | 34.100 | 1.14 % |
| Tổ chức | 18.300 | 0.61 % |
| Cá nhân | 15.800 | 0.53 % |

**CÔNG TY CỔ PHẦN
NHÂN LỰC VÀ THƯƠNG MẠI VINACONEX**